

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ TÀI CHÍNH - SỞ NÔNG
NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1098 /LN-TC-NNPTNT
UBND HUYỆN QUẢNG BÌNH

Quảng Bình, ngày 6 tháng 5 năm 2016

ĐỀ N SỞ 2672 KHẨN
Ngày 10.5.16

CÔNG BỐ LIÊN NGÀNH
(Giá một số loại thủy, hải sản đánh bắt xa bờ)

Chuyên.....
Lưu hồ sơ số: Quảng Bình

Căn cứ Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 02/6/2015 của UBND tỉnh
ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Thông báo số 161-TB/TU ngày 30/4/2016 của Tỉnh ủy về ‘Ý kiến Kết
luận của Thường trực Tỉnh ủy đối với chủ trương hỗ trợ ngư dân ổn định đời sống’;

Căn cứ Công văn số 96-CV/TU ngày 03/5/2016 của Tỉnh ủy Quảng Bình về khẩn
trương chỉ đạo thực hiện ngay các cơ chế, chính sách hỗ trợ ngư dân;

Căn cứ Công văn số 627/UBND-KTN ngày 04/5/2016 của UBND tỉnh Quảng
Bình về việc tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ thu mua hải sản đánh bắt xa bờ;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định giá ngày 05 tháng 5 năm 2016;

Sau khi khảo sát giá thị trường, Liên ngành: Tài chính – Nông nghiệp và PTNT
công bố mức giá thu mua tối đa một số loài thủy, hải sản đánh bắt xa bờ tại thời điểm
chưa có hiện tượng cá chết hàng loạt trên địa bàn tỉnh Quảng Bình như sau:

1. Mục đích công bố giá: Thực hiện chính sách hỗ trợ theo chủ trương của tỉnh
Quảng Bình

2. Ngày công bố giá: 06/5/2016.

3. Phương pháp thẩm định giá: Khảo sát trực tiếp qua ngư dân bán cá và các cơ sở
thu mua cá tại thời điểm trước khi xảy ra hiện tượng cá chết bất thường hàng loạt
(trước ngày 06/4/2016)

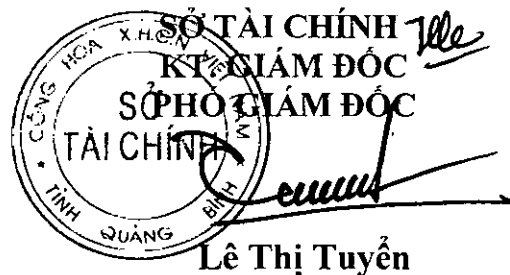
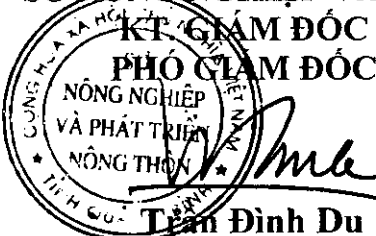
4. Kết quả thẩm định giá: Trên cơ sở các thông tin do ngư dân và các cơ sở thu
mua cá đánh bắt xa bờ cung cấp, tiến hành khảo sát giá thu mua thực tế trên thị trường.

Mức giá cụ thể: (Có phụ lục kèm theo).

Liên ngành Sở Tài chính – Sở Nông nghiệp và PTNT công bố mức giá thu mua
tối đa để các địa phương có cơ sở thực hiện chính sách hỗ trợ và niêm yết công khai
cho người dân biết.

Công bố này thay thế Công bố số 1054/LN-TC-NN ngày 01/5/2016./.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT



Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT UBND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Công thương;
- UBND huyện, TP, thị xã
- Lưu: STC, SNN.

LIÊN NGÀNH
SỞ TÀI CHÍNH – SỞ NN&PTNT

PHỤ LỤC
GIÁ MỘT SỐ THỦY, HẢI SẢN TẠI QUẢNG BÌNH

(Kèm theo Công bố giá Số 100/LN-TC-NN&PTNT ngày 6/5/2016 của Liên ngành
Tài chính – Nông nghiệp và PTNT)

TT	Các loài thủy, hải sản	Mức giá tối đa (đồng/kg)	Ghi chú
1	Cá Thu	130.000	
2	Cá Ngừ vảy	40.000	
3	Cá Ngừ trơn	30.000	
4	Cá Ngừ chù	12.000	
5	Cá Sông	15.000	
6	Cá Chim đen	60.000	
7	Cá nục sườn (to)	15.000	
8	Cá nục sườn (nhỏ)	13.000	
9	Cá Bánh lái	10.000	
10	Cá Hồ	130.000	
11	Mực ống (to)	160.000	
12	Mực ống (vừa)	90.000	
13	Mực ống (nhỏ)	65.000	
14	Mực xà (chan chu)	15.000	
15	Cá Đù	20.000	
16	Cá Phèn cờ	40.000	
17	Cá Bơn	50.000	
18	Cá Chai	50.000	
19	Cá Lạc	15.000	
20	Ghẹ đỏ	300.000	
21	Cá Đồng	40.000	
22	Cá Mú	120.000	
23	Cá Chứa (rây áo)	25.000	
24	Cá Sặc tre	10.000	
25	Cá Trạo	20.000	
26	Cá Bạc má	25.000	
27	Cá Sim	12.000	
28	Cá Rạ	13.000	
29	Cá Ngân	35.000	
30	Cá tạp	10.000	

